



Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2021

**QUY CHẾ**  
**BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2017 – 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử**

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) và thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2017 – 2022 của Công ty Cổ phần Tasco (“**Công ty**”) tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 (“**ĐHĐCĐ**”).
- 1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

**CHƯƠNG II**  
**ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát**

- 2.1 Tiêu chuẩn, điều kiện chung để làm thành viên HĐQT:
  - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
  - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
  - Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác, tuy nhiên, chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
- 2.2 Tiêu chuẩn, điều kiện riêng để làm thành viên HĐQT độc lập:
  - Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

**2.3 Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên BKS:**

Người được đề cử, ứng cử thành viên BKS của Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Đồng thời, người được đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát của Công ty, không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;

**Điều 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT và số lượng thành viên được bầu**

- 3.1.** Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT, BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử số lượng ứng viên HĐQT, BKS theo tỷ lệ nắm giữ sau đây:
- Từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) được đề cử một (01) ứng viên;
  - Từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
  - Từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
  - Từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
  - Từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
  - Từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
  - Từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và
  - Từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- 3.2.** Số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS được bầu là: theo Tờ trình của HĐQT tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021;
- 3.3.** Trường hợp kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT mà số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 4.3 của Điều này, thì HĐQT, BKS đương nhiệm sẽ đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 3.2 của Điều này.



**Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS**

- 4.1.** Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử bao gồm:
- Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu);
  - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
  - Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên được đề cử;
  - Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- 4.2.** Các hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 16h ngày 22/10/2021 theo địa chỉ sau đây:
- Công ty Cổ phần TASCOT**
- Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 4, Toà nhà M5, số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại:** (024).3773.8558 – Số máy lẻ (ext): 252
- 4.3.** Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

**CHƯƠNG III**  
**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 5. Bầu các Thành viên HĐQT và Thành viên BKS:**

- 5.1.** Đại hội đồng cổ đông thực hiện bầu các nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát theo danh sách ứng viên được lập phù hợp trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Danh sách và thông tin ứng viên chi tiết như Tờ trình về nhân sự, các tài liệu gửi đến các cổ đông và công bố thông tin theo quy định.
- 5.2. Quyền bầu:** Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền (nếu có) nhân (X) với số người được bầu.
- Ví dụ:
- Cổ đông A có 5.000 cổ phần, Đại hội thực hiện bầu 05 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 07 ứng viên.*
- Số quyền bầu của cổ đông A sẽ là: 5.000 cp X 5 = 25.000 quyền bầu*
- Cổ đông A có thể dồn toàn bộ 25.000 quyền bầu này cho 1 ứng viên hoặc dùng số quyền bầu này để bầu cho nhiều ứng viên miễn là số quyền bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số quyền bầu.
  - Trường hợp cổ đông A bầu đều số quyền cho các ứng viên hoặc bầu không hết số quyền bầu thì phần quyền lẻ (nếu có) còn lại được tính là không bầu cho ứng viên nào.
- Theo ví dụ trên, nếu cổ đông A bầu đều cho 7 ứng viên, thì mỗi ứng viên được nhận 3.571 quyền bầu (3.571 X 7 = 24.997), số quyền bầu còn lại là 3 quyền bầu được tính là không bầu cho ứng viên nào.*
- 5.3. Cách thức bầu:**
- Hệ thống tự động tính số quyền bầu của từng cổ đông theo số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bầu. Cổ đông tích chọn số người cần bầu, hệ



thống tự động dồn/chia số quyền bầu tương ứng hoặc cổ đông có thể nhập số quyền bầu cho mỗi ứng viên theo số quyền mà cổ đông dự định bầu. Hệ thống sẽ hiển thị số quyền mà cổ đông chưa bầu hết để cổ đông quyết định có bầu tiếp hay không.

**5.4. Xác định kết quả bầu cử:**

- Căn cứ kết quả kiểm phiếu, ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu tại Đại hội.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo cách thức bầu tại Quy chế này.

**Điều 6. Kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử**

- Kết quả bầu cử được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu cùng các nội dung biểu quyết khác và được Ban kiểm phiếu công bố tại Đại hội.
- Toàn bộ dữ liệu về bầu cử được lưu trữ theo quy định hiện hành.

**Điều 7. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:**

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

**Điều 8. Hiệu lực thi hành**

- 8.1. Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 8 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Công ty.
- 8.2. Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội sẽ thay mặt ký, ban hành Quy chế này sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Quy chế.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**PHẠM QUANG DŨNG**

T.C.P.  
★  
HỘI